

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2022/HS-PT**

Ngày: 16-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Quyên

Ông Nguyễn Công Sự

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 345/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Tiến C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 436/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Tiến C (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 03-3-2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: khu phố X, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở hiện nay: khu phố S, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trình độ học vấn: Lớp 10/12. Nghề nghiệp: Không, Dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam, Con ông Hoàng Tiến A, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Đại diện hợp pháp bị cáo C : Ông Hoàng Tiến A, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Địa chỉ: khu phố F, phường H, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai – Có mặt.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị L – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai – Có mặt.

Địa chỉ: Phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Ngoài ra, trong vụ án còn người bị hại nhưng do không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/01/2021, Hoàng Tiến C, Lê Đại L và một đối tượng tên Tài (bạn của C, chưa rõ lai lịch) ngồi uống nước tại khuôn viên Quảng trường tỉnh Đồng Nai, bị cáo C và L1 lời qua tiếng lại và thách thức đánh nhau. Tiếp đó, bị cáo C nhờ T2 chở đi mua dao để đánh nhau với L1. Tài điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) chở bị cáo C đến tiệm tạp hóa tại phường T, bị cáo C mua 01 con dao dài khoảng 60cm. Khi mua được dao thì T2 tiếp tục chở bị cáo C đến khu vực đường Võ Văn M thuộc tổ x khu phố xx, phường B, thành phố Biên Hòa chở L1. Sau khi thách thức đánh nhau, L1 cũng về nhà lấy 01 con dao dài khoảng 50cm rồi nhờ 01 thanh niên tên N (chưa rõ lai lịch) chở đến điểm hẹn gặp bị cáo C.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi hai bên gặp nhau tại khu vực đường Võ Văn M, bị cáo C và L1 cùng cầm dao xông vào đũa đánh chém nhau. L1 dùng dao chém trúng cổ tay trái của bị cáo C gây thương tích xước da nhẹ. Bị cáo C dùng dao chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của L1 gây thương tích làm L1 rơi dao xuống đất và bỏ chạy, bị cáo C thấy vậy thì cũng bỏ đi. L1 được đưa đi Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu.

Quá trình điều tra, Cường đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Tại kết luận giám định số 0145/Tgt/2020 ngày 24/02/2021 của Giám định viên - Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích và tổn thương cơ thể của Lê Đại L1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương thần kinh trụ hoàn toàn mức độ nặng đoạn 1/3 dưới cẳng tay trái (Áp dụng Chương I. mục VII.3.18). Tỷ lệ: 21%

- Tổn thương gãy xương trụ trái đã được phẫu thuật kết hợp xương (Áp dụng Chương 7, mục X.1). Tỷ lệ: 10%

- Tổn thương động mạch chủ tay trái đã được phẫu thuật khâu động mạch kết quả tốt (Áp dụng Chương 2, mục II.3.1). Tỷ lệ 04%

- Sẹo mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 08 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo mỏm mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 07 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo mỏm mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 14 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y,

tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Đại L1 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

* Vật chứng: 01 con dao dài khoảng 60cm, sau khi gây án bị cáo Cường đã vất xuống Cầu Suối Máu thuộc phường Trảng Dài nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C đã bồi thường cho anh Lê Đại L1 số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), anh L1 đã có đơn bãi nại cho bị cáo C.

Quá trình điều tra: Bị cáo C khai T2 có tên là Cao Minh T2, sinh năm 2003 học Trường P tỉnh Đồng Nai thuộc phường N, thành phố Biên Hòa nhưng qua xác minh thì không có đối tượng trên học tập tại Trường P tỉnh Đồng Nai.

Tại bản án sơ thẩm số 436/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Tiến C **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/11/2021, bị cáo Hoàng Tiến C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Tiến C đã khai nhận tội khẳng định án sơ thẩm xử là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Căn cứ vào bản án sơ thẩm, các chứng cứ, lời khai đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, lời khai của các bị cáo, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo theo như bản án sơ thẩm đã mô tả.

Khẳng định bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử bị cáo với mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị L trình bày ý kiến:

Thông nhất về tội danh và khung hình phạt tại Bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số lý do, tình tiết giảm nhẹ để xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau:

Nguyên nhân phạm tội là do mâu thuẫn nhỏ về tiền bạc, bị hại đã thách thức và đánh bị cáo làm bị cáo bị thương nhẹ ở tay nên bị cáo bị kích động, không kiềm chế được hành vi của bản thân nên đã dẫn đến hậu quả là bị hại bị thương tích 36%.

Thời điểm gây án thì bị cáo là người chưa thành niên, thiếu đi sự trưởng thành về nhận thức, do bồng bột, bị thách thức và bị hại đánh trước nên bị cáo đã gây ra hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng, bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 314, điểm b, s khoản 1, Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 91 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 357 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên sửa bản án sơ thẩm, áp dụng mức án thấp nhất, dưới khung hình phạt, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giáo dục người dưới 18 tuổi, giúp bị cáo có cơ hội được sửa chữa sai lầm, cải tạo tốt, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm và phúc thẩm đều thực hiện đầy đủ, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và xét kháng cáo:

Do có mâu thuẫn trong quá trình uống nước tại khuôn viên Quảng trường Tỉnh giữa bị cáo Hoàng Tiến C và anh Lê Đại L1 đã có lời qua tiếng lại, thách thức đánh nhau. Bị cáo C đã chuẩn bị hung khí là con dao dài khoảng 60cm và đã gây thương tích cho anh Lê Đại L1 với tỷ lệ thương tích là 36%.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c, khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự xử bị cáo Hoàng Tiến C về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe người khác nên cần có mức án tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cấp sơ thẩm cũng đã xem xét toàn bộ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng như: Thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại, được bị hại bãi nại, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với người chưa thành niên phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Mức án của khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự có mức án từ 05 năm đến 15 năm tù nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo với mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới. Do đó,

kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[3] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về ý kiến của người bào chữa theo luật định của bị cáo:

Không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, không phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 436/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Tiến C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 436/2021/HS-ST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Áp dụng điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Tiến C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H (2);
- VKSND H;
- Công an H;
- Chi cục THADS H;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại giam;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Nam Phương